TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14/4/2023
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Khánh và ông Nguyễn Văn Huynh

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô tham gia phiên tòa: Không

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023, về việc *"Xin ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/4/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Quốc L, sinh năm 1987 (có mặt);

- Bị đơn: Chị Trần Thị Lệ T, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã D, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn - anh Huỳnh Quốc L trình bày:*

Anh và chị Trần Thị Lệ T kết hôn ngày 07/8/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Đăk Tô. Sau khi kết hôn, từ năm 2021 đến nay, chị T bỏ nhà đi làm ăn xa không về nhà. Đến nay, vợ chồng không liên lạc, không gặp nhau, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, vợ chồng cũng không có con chung. Hiện anh và chị T không còn tình cảm và không quan tâm đến nhau, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

** Tại bản tự khai đề ngày 14/3/2023 và bản tự khai đề ngày 23/3/2023 chị Trần Thị Lệ T trình bày:*

Chị và anh L kết hôn ngày 07/8/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Bình. Sau khi kết hôn, vì cuộc sống khó khăn, vợ chồng bất đồng ý kiến nên chị bỏ đi làm ăn xa, đến nay đã được một thời gian dài (khoảng gần 02 năm). Hiện tại vợ chồng không còn sống chung, ít liên lạc, tình cảm không còn, cả hai đã có cuộc sống riêng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị đồng ý ly hôn với anh Huỳnh Quốc L.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Chị T xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đơn khởi kiện của anh Huỳnh Quốc L đề ngày 06/3/2023 yêu cầu giải quyết ly hôn với chị Trần Thị Lệ T, trú tại thôn 1, xã D, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Vì vậy, căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn - chị Trần Thị Lệ T có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh L và chị T kết hôn ngày 07/8/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị T bỏ đi làm ăn xa, đến nay đã được khoảng gần 02 năm không về nhà. Vợ chồng đã lâu không liên lạc, không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện cả hai đều có cuộc sống riêng và đều có nguyện vọng muốn ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Quốc L.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Quốc L.

1. Về hôn nhân: Anh Huỳnh Quốc L được ly hôn với chị Trần Thị Lệ T.

2. Về án phí: Anh Huỳnh Quốc L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0001505 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Anh Huỳnh Quốc L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA dân sự huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Huy